

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.04.28.68/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Chiềng Pắc – CNCN Thuận Châu
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH (Lod: 0,0007)	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH (Lod: 0,035)	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,50	10	SMEWW 4500 NH ₃ , B&D:2017
6	pH (*)	-	7,5	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 238/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Thuận Châu
Vị trí lấy mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Chiềng Pắc
Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 20/T4/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 238/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10/4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	5.99	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	KPH <i>Lod: 0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.057	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	93	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	4	150	PP/COD

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phụng

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số : 2025.04.28.67/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu :** Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
- 02 Địa chỉ :** Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
- 03 Loại mẫu :** Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Chiềng Pắc – CNCN Thuận Châu
- 04 Số lượng mẫu :** 01
- 05 Biên bản giao mẫu :** Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH (Lod: 0,0007)	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,53	10	SMEWW 4500 NH ₃ , B&D:2017
6	pH (*)	-	7,6	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20°C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lè thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 236/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Thuận Châu

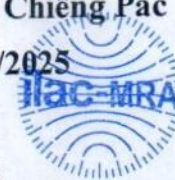
Vị trí lấy mẫu : Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Chiềng Pắc

Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 18/T4/2025

Số lượng mẫu : 01

Biên bản giao mẫu : Số 236/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025

Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10/4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	5.10	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	KPH <i>Lod: 0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.070	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	4	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	KPH <i>Lod: 3.5</i>	150	PP/COD

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phương

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025
P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.04.28.66/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
- 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
- 03 Loại mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Chiềng Ly – CNCN Thuận Châu
- 04 Số lượng mẫu : 01
- 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	0,0024	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH (Lod: 0,035)	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,46	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	7,3	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lè thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 237/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Thuận Châu
Vị trí lấy mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Chiềng Ly
Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 19/T4/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 237/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10/4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	5.95	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	KPH <i>Lod: 0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.054	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	6	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	4	150	PP/COD

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phụng

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số : 2025.04.28.65/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Chiềng Ly – CNCN Thuận Châu
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	0,0025	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH (Lod: 0,035)	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,44	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	7,1	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 235/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Thuận Châu

Vị trí lấy mẫu : Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Chiềng Ly

Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 17/T4/2025

Số lượng mẫu : 01

Biên bản giao mẫu : Số 235/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025

Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10/4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	5.09	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	KPH <i>Lod: 0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.071	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	24	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	5	150	PP/COD

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phương

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025
P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.04.28.72/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
- 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
- 03 Loại mẫu : Nước thải sau xử lý nhà máy nước Sốp Cộp – CNCN Sốp Cộp
- 04 Số lượng mẫu : 01
- 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,60	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	6,6	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lè thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 258/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Sốp Cộp
Vị trí lấy mẫu : Nước thải sau xử lý nhà máy nước Sốp Cộp
Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 40/T4/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 258/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10 /4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	5.81	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	0.10	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.099	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	86	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	7	150	PP/COD

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Lâm

Kiểm soát

Đỗ Quang Phụng

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025
P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số : 2025.04.28.71/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải trước xử lý nhà máy nước Sốp Cộp – CNCN Sốp Cộp
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	0,041	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH (Lod: 0,035)	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,59	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	6,4	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

[illegible]

Sơn La, ngày 28 tháng 04 năm 2025

Thử nghiệm viên

Kiểm soát

Giám đốc

Kras

Paula



Là Văn Khải

Phạm Văn Thế

Đỗ Mạnh Thắng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Báo cáo này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do khách hàng mang đến
- (*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 257/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Sốp Cộp
Vị trí lấy mẫu : Nước thải trước xử lý nhà máy nước Sốp Cộp
Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 39/T4/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 257/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10 /4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	7.67	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	0.12	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.098	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	75	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	7	150	PP/COD

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Luân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phương

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025
P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số : 2025.04.28.70/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Sông Mã – CNCN Sông Mã
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	<0,1	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,55	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	6,8	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lè thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số: 277/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Sông Mã
Vị trí lấy mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Sông Mã
Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 59/T4/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 277/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10 /4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	12.79	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	0.13	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.086	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	86	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	15	150	PP/COD

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Kiểm soát

P. Tổng giám đốc



Nguyễn Hoàng Lân

Đỗ Quang Phương

Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.04.28.69/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Sông Mã – CNCN Sông Mã
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH (Lod: 0,035)	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,58	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	6,2	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20°C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lè thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 276/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Sông Mã
Vị trí lấy mẫu : Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Sông Mã
Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 58/T4/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 276/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10 /4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	16.21	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	0.18	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.080	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	KPH Lod: 3.8	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	23	150	PP/COD

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phương

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số : 2025.04.28.74/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bru Điện – CNCN Mộc Châu
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH (Lod: 0,0007)	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH (Lod: 0,035)	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,61	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	7,7	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lè thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 285/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Mộc Châu
 Vị trí lấy mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bưư Điện
 Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 67/T4/2025
 Số lượng mẫu : 01
 Biên bản giao mẫu : Số 285/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
 Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10/4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	15.21	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	KPH <i>Lod: 0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.059	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	8	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	14	150	PP/COD

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Kiểm soát

P. Tổng giám đốc



Nguyễn Hoàng Lân

Đỗ Quang Phụng

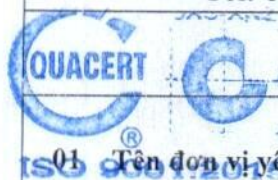
Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số : 2025.04.28.73/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Bưu Điện – CNCN Mộc Châu
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH (Lod: 0,0007)	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH (Lod: 0,035)	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,62	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	7,8	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lè thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 284/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Mộc Châu
 Vị trí lấy mẫu : Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Bưu Điện
 Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 66/T4/2025
 Số lượng mẫu : 01
 Biên bản giao mẫu : Số 284/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
 Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10/4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	20.43	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	0.14	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.061	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	23	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	22	150	PP/COD

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Kiểm soát

P. Tổng giám đốc



Nguyễn Hoàng Lân

Đỗ Quang Phương

Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Số : 2025.04.28.62/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
03 Loại mẫu : Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Phiêng Ban – CNCN Bắc Yên
04 Số lượng mẫu : 01
05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	<0,1	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	0,465	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,30	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	6,9	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lè thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 264/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Bắc Yên
Vị trí lấy mẫu : Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Phiêng Ban
Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 46/T4/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 264/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10 /4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	15.96	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	0.14	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.052	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	77	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	15	150	PP/COD

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phương

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số : 2025.04.28.63/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Phiêng Ban – CNCN Bắc Yên
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	0,1	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	<0,1	2	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,5	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	0,412	3	TCCS HD – 01/01
5	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,27	10	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
6	pH (*)	-	7,0	5,5 đến 9	TCVN 6492:2011
7	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lê thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 265/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Bắc Yên
 Vị trí lấy mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Phiêng Ban
 Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 47/T4/2025
 Số lượng mẫu : 01
 Biên bản giao mẫu : Số 265/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
 Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10/4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	17.76	150	SMEWW 2120C:2023
2	Sắt	mg/L	0.11	5	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	0.047	1	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	29	100	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	7	150	PP/COD

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Kiểm soát

P. Tổng giám đốc



Nguyễn Hoàng Lân

Đỗ Quang Phụng

Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số : 2025.04.28.64/TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bệnh Viện – CNCN Mường La
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (A)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH (Lod:0,0007)	0,05	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod:0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Cadimi (Cd)	mg/l	KPH (Lod: 0,0005)	0,05	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH (Lod:0,035)	3	TCCS HD – 01/01
5	Chì (Pb)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,1	TCCS HD – 02/01
6	Thủy Ngân (Hg)	mg/l	KPH (Lod:0,00057)	0,005	TCCS HD – 04/01
7	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,26	5	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2017
8	pH(*)	-	6,5	6 đến 9	TCVN 6492:2011
9	BOD ₅ (20 ⁰ C) (*)	mg/l	<2	30	TCVN 6001-1:2008
10	Tổng Phosphor (tính theo P) (*)	mg/l	0,432	4	SMEWW 4500-P.B&E:2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lè thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 270/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Mường La
Vị trí lấy mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bệnh Viện
Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 52/T4/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 270/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10/4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTN MT (A)	Phương pháp phân tích
1	Clorua	mg/L	KPH <i>Lod: 2.3</i>	500	TCVN 6194:1996
2	Sắt	mg/L	KPH <i>Lod: 0.1</i>	1	TCVN 6177:1996
3	Mangan	mg/L	KPH <i>Lod: 0.046</i>	0.5	PP/MN
4	Chất rắn lơ lửng TSS	mg/L	7	50	TCVN 6225:1996
5	COD	mg/L	14	75	PP/COD

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phụng

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). " - ": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



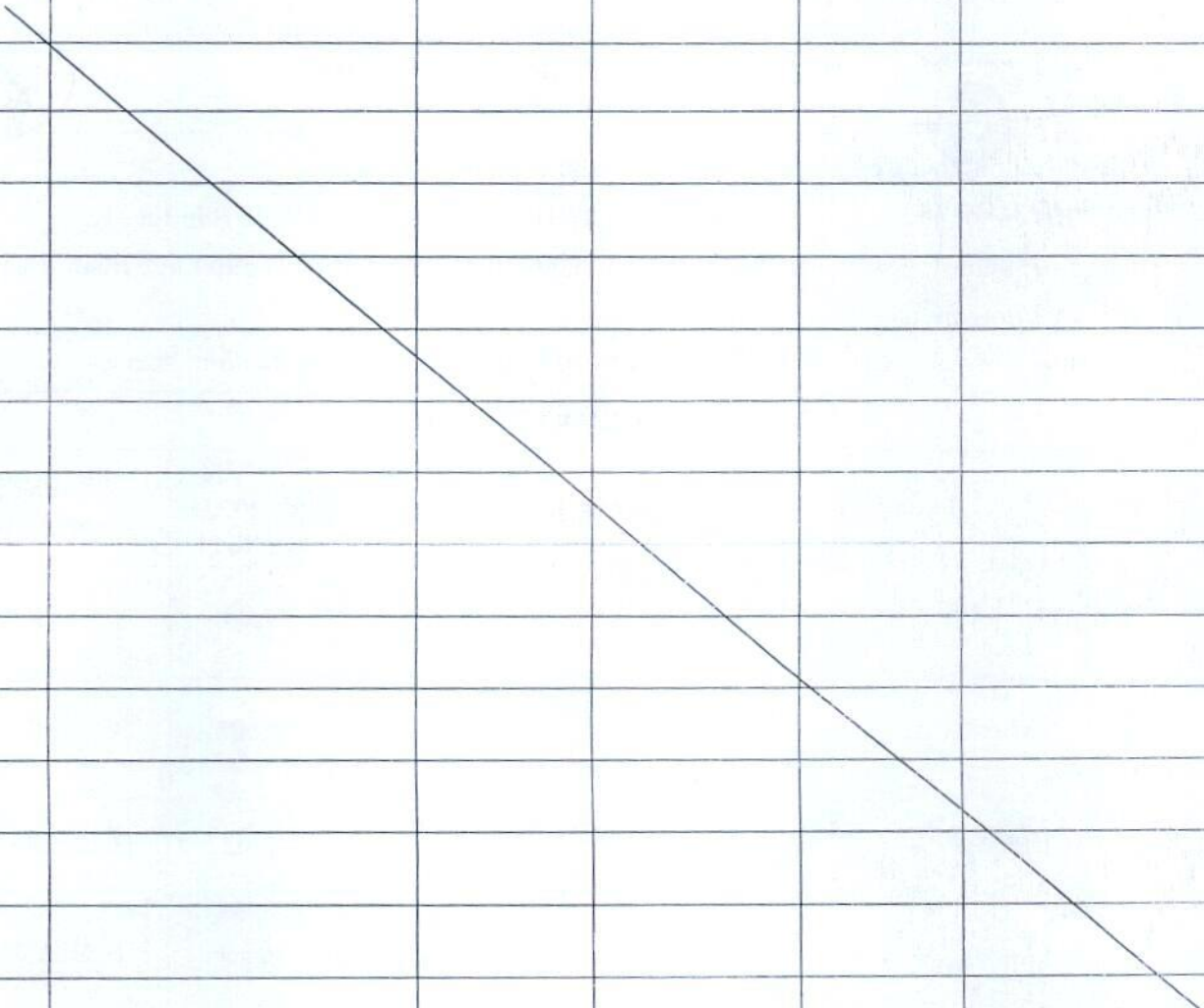
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số: 2025.04.28.75 /TN



- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải tại nguồn tiếp nhận của trạm cấp nước Bệnh Viện
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2025.04.09/BBGM. Ngày 09 tháng 04 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 08:2023/ BTNMT	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	0,01	TCCS HD – 03/01
2	Cacdimi (Cd)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,005	TCCS HD – 02/01
3	Chì (Pb)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,02	TCCS HD – 02/01
4	Crom VI (Cr ⁺⁶) (*)	mg/l	<0,003	0,01	SMEWW 3500-Cr.B:2017
5	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod: 0,03)	0,1	TCCS HD – 01/01
6	BOD ₅ (20 ⁰) (*)	mg/l	<2	≤ 6	TCVN 6001-1:2008
7	PH (*)	-	7,8	6 – 8,5	TCVN 6492:2011
8	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N) (*)	mg/l	0,16	0,3	SMEWW 4500 NH:.8 &D:2017
9	Phosphate (PO ₄ ³⁻ tính theo P) (*)	mg/l	0,306	6	SMEWW 4500-P.B&E:2017
10	Tổng dầu mỡ (*)	mg/l	1,53	5,0	SMEWW 5520B&F:2017

11	Tổng Coliform (*)	CFU hoặc MPN/100 ml	1×10^3	≤ 5000	SMEWW 9221B:2017
					

Sơn La, ngày 28 tháng 04 năm 2025

Thử nghiệm viên

Kiểm soát

Giám đốc

Uuong

[Handwritten signature]



Điều Thị Thương

Phạm Văn Thê

Đỗ Mạnh Thắng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Báo cáo này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do khách hàng mang đến
- (*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lê thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 271/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Mường La
Vị trí lấy mẫu : Nước thải tại nguồn tiếp nhận trạm cấp nước Bệnh Viện
Loại mẫu : Nước thải công nghiệp - Mã số 53/T4/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 271/BB ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ngày phân tích : 09/4/2025 – 10/4/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 08:2023/BTN MT (B)	Phương pháp phân tích
1	Sắt	mg/L	0.12	0.5	TCVN 6177:1996
2	Chất lơ lửng TSS	mg/L	99	100	TCVN 6225:1996
3	COD	mg/L	4	15	PP/COD

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Luân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phụng

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2025

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.